

Bản án số: 135/2017/HS-PT

Ngày: 20-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 179/2017/HSPT ngày 25/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1994, tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn Quế Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: công nhân (thợ mộc); trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Ngô Thị Á; có 01 con sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (Có mặt).

Trú quán: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 26/02/2017, Nguyễn Văn K sinh năm 1994 ở thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang đến ăn cỗ cưới tại gia đình ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 ở cùng thôn. Sau khi ăn cỗ xong, khoảng 19 giờ cùng ngày. K đi ra cổng nhà

ông Luận lấy xe mô tô để đi về thì gặp anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn G, xã T, huyện H, khi K ra đến cổng nhà ông L gặp anh Đ, anh Đ đưa tay ra định bắt tay nhưng K không bắt tay anh Đ (Lý do: năm 2016 giữa anh Đ xảy ra xô sát mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn N là em con chú ruột K, nên từ đó giữa K và anh Đ không nói chuyện với nhau). Lúc này có anh Nguyễn Văn Đ bị say rượu, nên ngồi ở cổng nhà ông L và đang to tiếng với anh Nguyễn Văn L (Cùng thôn với K); Thấy vậy K bảo anh Đ đi về nhà, thì anh Đ đi từ phía sau đến đứng đối diện với K, rồi túm cổ áo K nói: “Mày thích gì, tao với mày xô lô”. K hiểu anh Đ muốn đánh nhau nên K trả lời “thế nào cũng được” sau đó anh Đ giằng cổ áo K và làm rách cổ áo của K. Lúc này K cũng lao vào giằng co, du đẩy với anh Đ. Thấy K và anh Đ đánh nhau nên anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và anh Nguyễn Ánh S, sinh năm 1975 đều ở thôn Q, xã T (là chú họ K) vào can ngăn, trong lúc anh B và anh S can ngăn, thì anh Đ dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào miệng K, làm K bị chảy máu. Sau đó K và Đ tiếp tục giằng co đâm đá nhau. Anh Đ được mọi người can ngăn và đẩy ra phía ngoài đường liên thôn, còn K được anh B và anh S giữ lại. Khi anh Đ đi cách K khoảng 10 mét, thì K vung người thoát khỏi anh B và anh S, K nhặt ¼ viên cay xi măng ở rìa đường cầm trên tay phải đuổi theo và đập liên tiếp nhiều nhát vào đầu anh Đ, anh Đ đưa tay phải lên che đầu, nên bị K đập trúng vào mu bàn tay, sau đó viên cay xi măng bị vỡ, K thấy đầu anh Đ bị chảy máu nên K không đánh nữa và vứt hai nửa viên cay xi măng ra rìa đường rồi đi về nhà. Sau khi bị K gây thương tích, anh Đ được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên, huyện H điều trị từ ngày 26/02/2017 đến ngày 02/3/2017 thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị, đến ngày 07/3/2017 thì anh Đ ra viện.

Tại giấy sao bệnh án số 1700008455 ngày 06/3/2017 của Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên, huyện H xác định: “*Bệnh nhân đau đầu, có 02 vết thương vùng cằm (01 vết thương dài 3cm, sâu 0.5 cm sát xương; 01 vết thương dài 2cm, sâu 0.5cm sát xương) và 01 vết thương mu ô mô cái tay phải (dài 0.5cm, sâu 0.5cm). các vết thương bờ nhám nhỏ, bẩn, đang chảy máu*”.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 6750 ngày 16/3/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: “*Đau đầu, buồn nôn; vết thương vùng đỉnh đầu, kích thước 05x05cm đã khâu; Bầm tím mắt trái, sưng sát vùng mặt và bàn tay phải*”

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7682/17/TgT ngày 28/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận:

- *Thương tích 02 vết sẹo vùng cằm + điện não đồ: tổn thương dạng chấn động não: 8%; Thương tích chạm thương mắt trái không còn dấu vết: 0%; Thương tích vết sẹo mặt mu ngón 1 bàn tay phải: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 9%.*

- *Vật gây thương tích: Do vật cứng có cạnh gây nên.*

- 02 viên cay xi măng kèm theo khi ghép thành 01 khối hoặc là 02 viên độc lập gây được các thương tích như thể hiện trong bệnh án cho anh Nguyễn Văn Đ.

Ngày 06/3/2017 và ngày 08/3/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành kiểm tra dấu vết trên thân thể Nguyễn Văn K, kết quả: tại vùng đuôi môi trái có vết bầm tím kích thước (1,5 x 0,7); 01 vết rách da, đóng vảy thành sẹo kích thước (1,5 x 1) cm tại lòng bàn tay phải; K trình bày: vết thương ở môi là do anh Đ đâm gây lên, còn vết thương ở tay là do K cầm viên cay xi măng đập vào đầu anh Đ bị cạnh viên cay cửa vào tay K; đồng thời thu giữ của K 01 chiếc áo phông màu cam nhãn hiệu GIORGIO ARMAMI cộc tay, cổ tròn có vết rách dài 15 cm từ đỉnh vai xuống bả vai. K trình bày vết rách của chiếc áo trên là do anh Đ túm cổ áo giằng và làm rách. Ngoài ra, Nguyễn Văn K khai trong khi anh Đ giằng co với K, thì K bị rơi mất 01 sợi dây chuyền bạc và bị Đ đâm rách môi, tuy nhiên do vết thương nhỏ, K không phải điều trị ở đâu nên không yêu cầu gì. Về sợi dây chuyền bạc của K, quá trình điều tra anh Đ không thừa nhận túm cổ áo và không lấy sợi dây chuyền của K. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa K và anh Đ về nội dung này, nhưng các bên giữ nguyên lời khai. Do vậy, không có căn cứ buộc anh Đ bồi thường sợi dây chuyền cho K.

Ngày 24/3/2017, Cơ quan điều tra cho bị can Nguyễn Văn K thực nghiệm các động tác, khi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả bị cáo thực hiện thành thực các tư thế, động tác gây thương tích cho anh Đ, phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu Nguyễn Văn K phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị tại Bệnh viện, tiền mất thu nhập của bản thân và tiền mất thu nhập của người chăm sóc, tổng số tiền là 31.267.302 đồng. Gồm: 9.264.300 đồng tiền thuốc điều trị và tiền thuê xe đưa đi bệnh viện đa khoa Bắc Giang; Tiền mất thu nhập của bản thân và 05 người nuôi trong thời gian điều trị và tiền tổn thất tinh thần là 22.003.000 đồng. Trong thời gian chờ xét xử, ngày 12/9/2017 K đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa số tiền là 10.500.000 đồng, gồm tiền án phí và tiền để bồi thường cho anh Đ.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/9/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Đ tổng số tiền là 21.502.000 đồng (hai mươi một triệu năm trăm linh hai nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn K (do ông Nguyễn Văn C nộp hộ) đã nộp số tiền 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, để bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Đ theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001324 ngày 12/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Ngoài ra bản án còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 27/9/2017 người bị hại Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo K; Đề nghị tăng mức bồi thường và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 31.800.000 đồng.

Tại phiên toà phúc thẩm, anh Nguyễn Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên với lý do: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo K quá nhẹ so với hành vi của bị cáo, chưa tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và thiệt hại do bị cáo gây ra.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Văn Đ. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, Khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Về hình phạt giữ nguyên mức hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày 19/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn Đ tổng 31.102.000 đồng gồm các khoản sau:

- Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang theo hóa đơn và tiền xe ô tô đưa đi điều trị: 7.102.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập trong 09 ngày điều trị tại Bệnh viện và 30 ngày sau khi ra viện phục hồi sức khỏe cho bị hại 15.600.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của 01 người chăm sóc người bị hại trong 09 ngày tại bệnh viện là 5.200.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 02 tháng x 1.300.000 đồng = 2.600.000 đồng.

Bị cáo tranh luận: mức thu nhập của người bị hại quá cao, yêu cầu tính toán lại.

Người bị hại tranh luận: Bị hại không có lỗi.

Kiểm sát viên đối đáp:

Đối với tranh luận của bị cáo: Viện kiểm sát có căn cứ để chứng minh thu nhập bình quân của anh Đ là 600.000 đồng đến 700.000 đồng. Viện kiểm sát chỉ tính bình quân 400.000 đồng/ 01 ngày.

Đối với tranh luận của anh Đ: Quá trình điều tra có lời khai của người làm chứng xác định bị hại có lỗi (đam gây thương tích cho bị cáo). Đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn Đ đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy:

Qua xét hỏi tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy do mâu thuẫn từ trước và bị anh Đ gây gỗ, đánh bị cáo, bị cáo đã tức giận và dùng ¼ viên cay xi măng gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Đ, anh Đ bị tổn hại 9% sức khỏe, ¼ viên cay xi măng là hung khí nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây tổn hại sức khỏe cho người khác, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo và bị cáo đã đến thăm hỏi và xin lỗi người bị hại, trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện đưa tiền để bố để bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa số tiền 10.500.000 đồng nhằm tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho anh Đ. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo Nguyễn Văn K thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại. Anh Đ đã có hành vi gây gỗ với bị cáo trước và đâm vào miệng bị cáo, làm bị cáo chảy máu, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy sau khi xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn K 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xem xét yêu cầu mà người bị hại đưa ra, đồng thời căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy chỉ có cơ sở chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại những khoản tiền sau: Tiền viện phí theo hóa đơn tại Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang (Gồm cả tiền thuê xe đưa đi bệnh viện Bắc Giang) số tiền 7.102.000đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị (09 ngày) và ngày nghỉ cần thiết để phục hồi sức khỏe sau điều trị tổng số là 30 ngày là 10.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của người nuôi anh Đ(01 người) trong thời gian chăm sóc điều trị: 09 ngày x 200.000 đồng/ngày là 1.800.000 đồng; Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: 02 tháng x 1.300.000đồng/tháng là 2.600.000 đồng. Tổng cộng là 21.502.000 đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, người bị hại anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Văn Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

□p dụng điểm a Khoản 1 Điều 104; Các điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/9/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Đ tổng số tiền là 21.502.000 đồng (hai mươi một triệu năm trăm linh hai nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn K (do ông Nguyễn Văn C nộp hộ) đã nộp số tiền 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, để bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Đ, theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001324 ngày 12/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[2] Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, người bị hại anh Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, TAND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi